

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 – 2030;

Xét Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 130/BC-BPC ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình (*bao gồm vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp*).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

Điều 3. Nguyên tắc và cơ chế phân bổ vốn

1. Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15; Nghị định số 358/2025/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình

mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể của Chương trình giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung vào các nội dung cần ưu tiên thực hiện trước nhằm tạo đột phá trong Chương trình.

a) Đối với vốn đầu tư: Ưu tiên phân bổ vốn đầu tư xây dựng các công trình, dự án quan trọng, cần thiết để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tại địa phương.

b) Ưu tiên bố trí vốn thực hiện công tác giảm cầu và hỗ trợ cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

c) Gắn phân bổ vốn với kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ giải ngân.

d) Bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tính toán, dễ áp dụng, không dàn trải, không bình quân.

đ) Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Việc phân bổ nguồn vốn bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác thực hiện trên cùng địa bàn; bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách.

5. Các địa phương chủ động bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao, đồng thời chú trọng huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo nội dung, đối tượng và nguồn kinh phí.

6. Ngân sách thành phố hỗ trợ vốn sự nghiệp cho ngân sách các xã, phường theo tiêu chí, hệ số định mức phân bổ vốn hỗ trợ và theo khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số, định mức phân bổ vốn hỗ trợ

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn cho các xã, phường

a) Kết quả rà soát, đánh giá được phê duyệt hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được sử dụng để xác định hệ số phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc

sử dụng kết quả rà soát, đánh giá của năm liền kề trước năm ngân sách làm căn cứ, cụ thể như sau:

Hệ số gốc:

- Xã, phường không ma túy: Hệ số 1,0.
- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III: Hệ số 1,5.
- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại II: Hệ số 2,0.
- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại I: Hệ số 3,0.

b) Tiêu chí, hệ số tăng thêm

Xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn: hệ số gốc tăng thêm là 1,5 lần.

2. Định mức phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách thành phố hỗ trợ cho ngân sách cấp xã:

Tổng số vốn phân bổ hỗ trợ cho các xã, phường được xác định bằng tổng số vốn thực hiện Chương trình trừ số vốn phân bổ cho cấp thành phố.

Số vốn phân bổ hỗ trợ cho các xã, phường được tính như sau:

$$V = \frac{T}{K} \times H$$

V: Số vốn phân bổ hỗ trợ cho 01 xã, phường;

T: Tổng số vốn phân bổ hỗ trợ cho các xã, phường;

K: Tổng hệ số của tất cả các xã, phường;

H: Tổng hệ số của 01 xã, phường bằng hệ số gốc nhân hệ số tăng thêm.

3. Việc xác định địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Trách nhiệm tổ chức thi hành

a) Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố.

b) Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư,

nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khoá I, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận: *te*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Pháp chế và CCHC, tư pháp - Bộ Công an;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.



CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh